TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87 /2020/DS-ST
Ngày: 15/10/2020
V/v "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Sương.
2. Ông Nguyễn Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giả Huệ Tiên – Thư ký Tòa án.

Ngày 15 tháng 10 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2020 về việc "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2020/QĐST - DS ngày 01 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 55/2020/QĐST – DS ngày 17 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà M, sinh năm 1982.

Địa chỉ: số 531/TH, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

* *Bị đơn*: Bà N, sinh năm 1971.

Địa chỉ: số 236/TT, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: số 236/TT, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. Ông T ủy quyền cho bà N tham gia tố tụng tại tòa.

2. Bà V, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Ấp 3, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà M trình bày:

Vào giữa năm 2018, bà M có nhờ bà V chơi hụi dùm với bà N, do bà N làm chủ hụi, bà V góp hụi hộ cho bà M đến tháng 11/2018, do bà đưa tiền cho bà V góp hụi trể (do ngay ngày 30 tết) nên bà V có cự bà nên bà không nhờ bà V góp hụi hộ nữa. Sang tháng 12/2018, bà M cầm sổ hụi đến gặp bà N để thương lượng với bà N cho bà tham gia góp trực tiếp trong sổ hụi mà bà V đã góp hụi, bà đã góp tiền hụi cho bà N 05 dây hụi gồm:

- **Dây thứ 1:** Ngày 05/5/2018, chơi 1 phần hụi 5.000.000 đồng/tháng, hụi khui vào ngày 05 hàng tháng và hốt hụi vào ngày 15 hàng tháng, thời gian là 21 tháng. Số phần chơi hụi là 21 phần, mỗi phần là 5.000.000 đồng, hàng tháng góp hụi sống là 4.000.000 đồng/tháng. Bà M góp đến tháng thứ 14 thì bà M hốt được số tiền là 90.500.000 đồng. Bà M còn phải góp hụi chết là 07 tháng, mỗi tháng là 5.000.000 đồng thành tiền là 35.000.000 đồng. Bà M góp được 04 tháng x 5.000.000 đồng thành tiền là 20.000.000 đồng, còn nợ lại 03 tháng. Do hai bên không thống nhất nhau trong việc thanh toán chung về số tiền lãi của các dây hụi nên bà M ngưng không góp nữa. Số tiền hụi chết bà còn nợ bà N là 15.000.000 đồng.

- **Dây thứ 2**: Hụi bắt đầu chơi ngày 20/6/2018, hụi khui vào ngày 20 hàng tháng và hốt hụi vào ngày 30 hàng tháng, thời gian chơi là 21 tháng. Số phần chơi hụi là 21 phần, mỗi phần là 5.000.000 đồng, hàng tháng góp vào là 4.000.000 đồng/phần. Bà M đã góp đến tháng thứ 15 hốt được tiền là 92.700.000 đồng. Bà M còn phải góp hụi chết là 06 tháng, mỗi tháng là 5.000.000 đồng thành tiền là 30.000.000 đồng. Bà M đã góp được 01 tháng với số tiền là 5.000.000 đồng, còn nợ lại 05 tháng. Do hai bên không thống nhất nhau trong việc thanh toán chung về số tiền lãi của các dây hụi nên bà M ngưng đóng. Số tiền hụi chết bà còn nợ bà N phần hụi này là 25.000.000 đồng.

- **Dây thứ 3**: Hụi bắt đầu chơi ngày 20/6/2018, hụi khui vào ngày 20 hàng tháng và hốt hụi vào ngày 30 hàng tháng, thời gian chơi là 21 tháng. Số

phần chơi hụi là 21 phần, mỗi phần là 10.000.000 đồng, hàng tháng góp vào là 8.000.000 đồng/phần. Bà M đã góp đến tháng thứ 15 với số tiền góp được là 120.000.000 đồng. Do hai bên không thống nhất nhau trong việc thanh toán chung về số tiền lãi của các dây hụi nên bà M ngưng góp. Theo thỏa thuận giữa bà M và bà N, Bà M hốt hụi chót vào ngày 30/02/2019. Số tiền hốt được có lãi là 150.000.000 đồng, trừ tiền thảo là 5.000.000 đồng. Bà N tự ý trừ đi phần bà V góp hụi dùm bà M 06 tháng nên bà M không đồng ý cho đến nay bà N không thanh toán cho bà M. Số tiền hụi bà N còn thiếu phần hụi này là 145.000.000 đồng.

- **Dây thứ 4**: Hụi bắt đầu chơi ngày 20/6/2018, hụi khui vào ngày 20 hàng tháng và hốt hụi vào ngày 30 hàng tháng, thời gian chơi là 21 tháng. Số phần chơi hụi là 21 phần, mỗi phần là 10.000.000 đồng, hàng tháng góp vào là 8.000.000 đồng/phần. Bà M đã góp đến tháng thứ 15 góp được là 120.000.000 đồng. Do hai bên không thống nhất nhau trong việc thanh toán chung về số tiền lãi của các dây hụi nên bà M ngưng góp. Theo thỏa thuận giữa bà M và bà N, Bà M hốt hụi chót vào ngày 30/02/2019. Số tiền hốt được là 150.000.000 đồng, trừ tiền thảo là 5.000.000 đồng. Bà N tự ý trừ đi phần bà V góp hụi dùm bà M 06 tháng nên bà M không đồng ý cho đến nay bà N không thanh toán cho bà M. Số tiền hụi bà N còn thiếu phần hụi này là 145.000.000 đồng.

- **Dây thứ 5**: Hụi bắt đầu chơi ngày 20/7/2018, hụi khui vào ngày 20 hàng tháng và hốt hụi vào ngày 30 hàng tháng, thời gian chơi là 21 tháng. Số phần chơi hụi là 21 phần, mỗi phần là 10.000.000 đồng, hàng tháng góp vào là 8.000.000 đồng/phần. Bà M đã góp đến tháng thứ 14 góp được tiền là 112.000.000 đồng. Do hai bên không thống nhất nhau trong việc thanh toán chung của các dây hụi nên bà M ngưng góp. Theo thỏa thuận giữa bà M và bà N, Bà M hốt hụi chót vào ngày 30/03/2019. Số tiền hốt được là 140.000.000 đồng, trừ tiền thảo là 5.000.000 đồng. Bà N tự ý trừ đi phần bà V góp hụi dùm bà M 06 tháng nên bà M không đồng ý cho đến nay bà N không thanh toán cho bà M. Số tiền hụi còn thiếu bà N phần hụi này là 135.000.000 đồng.

Tổng số tiền hụi bà N còn nợ là 385.000.000 đồng. Nay bà M yêu cầu bà N trả số tiền nợ hụi 385.000.000 đồng. Việc chơi hụi ông T không biết nên bà không yêu cầu ông T có nghĩa vụ liên đới trả cùng bà N.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn bà Huỳnh Thị N trình bày:

Bà N làm chủ hụi nhiều dây hụi trong đó có hụi 10.000.000 đồng và hụi

5.000.000 đồng khui hàng tháng, bà V là hụi viên chơi 02 dây 5.000.000 đồng và 02 dây 10.000.000 đồng cụ thể như sau:

- Dây hụi 10.000.000 đồng khui ngày 20/6/2018, bà V là hụi viên chơi 2 phần góp từ tháng 6/2018 đến tháng 11/2018 được 06 tháng bà V không có khả năng góp hụi tiếp nên xin rút tiền ra để trả nợ cho bà N (bà V góp 02 phần 16 triệu đồng góp được 96.000.000 đồng) rút ra thành tiền là 120.000.000 đồng, bà V đã giao cho bà N trừ nợ. Sau đó, bà M xin chơi tiếp từ tháng 12/2018 góp 02 phần hụi 10.000.000 đồng, góp được 09 tháng 144.000.000 đồng thì ngưng không góp nữa, bà M yêu cầu bà N phải trả giao hụi chết là 180.000.000 đồng trừ thảo là 10.000.000 đồng còn lại là 170.000.000 đồng bà N chưa giao vì bà M không chịu trừ tiền của bà V rút ra trả nợ cho bà N trong phần hụi 5.000.000 đồng.

- Dây hụi 10.000.000 đồng khui ngày 20/7/2018, bà V là hụi viên chơi 01 phần góp từ tháng 7/2018 đến tháng 11/2018 được 05 tháng bà V không có khả năng góp hụi tiếp nên xin rút ra để trả nợ cho bà N (bà V góp 01 phần 8.000.000đồng góp được 05 lần 40.000.000 đồng) rút ra thành tiền là 50.000.000 đồng, bà V đã giao cho bà N trừ nợ. Sau đó, bà M xin chơi tiếp từ tháng 12/2018 (bà M góp 01 phần 8.000.000 đồng góp được đến tháng 8/2019 được 09 tháng là 72.000.000 đồng thì ngưng không đóng nữa, bà M yêu cầu bà N phải trả giao hụi chết là 90.000.000 đồng trừ thảo là 5.000.000 đồng còn lại là 85.000.000 đồng bà N chưa giao, vì bà M không chịu trừ tiền của bà V rút ra trả nợ cho bà N trong phần hụi 5.000.000 đồng.

- Dây hụi 5.000.000 đồng khui ngày 05/5/2018, bà V là hụi viên chơi 01 phần đóng từ tháng 5/2018 đến tháng 11/2018 được 07 tháng bà V không có khả năng góp hụi tiếp nên xin rút ra để trả nợ cho bà N (bà V góp 01 phần 4.000.000đồng góp được 07 lần 28.000.000 đồng) rút ra thành tiền là 35.000.000 đồng, bà V đã giao cho bà N trừ nợ. Sau đó, bà M xin chơi tiếp từ tháng 12/2018 đến tháng 6/2019 hốt, bà M kêu giao đủ luôn phần tiền bà V góp và bà V rút ra bà M sẽ trừ lại trong phần hụi 10.000.000 đồng của bà M. Bà N giao đủ cho bà M là 90.500.000 đồng trong đó phần tiền bà V là 35.000.000 đồng. Phần hụi này là bà M chưa góp hụi chết còn nợ 03 tháng là 15.000.000 đồng.

- Dây hụi 5.000.000 đồng khui ngày 20/6/2018, bà V là hụi viên chơi 01 phần góp từ tháng 11/2018 được 06 tháng bà V không có khả năng góp hụi tiếp nên xin rút ra để trả nợ cho bà N (bà V góp 01 phần 4.000.000đồng góp được

24.000.000 đồng) rút ra thành tiền là 30.000.000 đồng, bà V đã giao cho bà N trừ nợ. Sau đó, bà M xin chơi tiếp từ tháng 12/2018 đến tháng 8/2019 bà M hốt, bà M kêu giao đủ luôn phần tiền bà V góp 30.000.000 đồng, bà N giao đủ cho bà M là 92.700.000 đồng. Sau đó sẽ trừ lại trong phần hụi 10.000.000 đồng của bà M. Phần hụi này bà M chưa góp hụi chết còn nợ của 05 tháng là 25.000.000 đồng.

Khi bà M mang sổ hụi của bà V đến gặp bà xin tham chơi hụi tiếp theo sổ hụi của bà V thì bà có nói cho bà M biết là số tiền trước đó bà V góp hụi theo sổ hụi, bà V đã rút ra rồi và bà M đã biết và đồng ý xin chơi tiếp theo sổ hụi. Bà M đã hốt hết toàn bộ số tiền hụi của 02 dây hụi 5.000.000 đồng, trong đó có số tiền mà V đã góp trước đó. Khi bà M đang tham gia góp hụi 10.000.000 đồng được 09 tháng thì bà M đã tự ý dừng không góp tiền hụi nữa nên bà N không đồng ý tính số tiền lãi cho bà M. Nay bà M yêu cầu bà N trả số tiền 385.000.000 đồng bà N không đồng ý, bà N chỉ đồng ý trả cho bà M số tiền bà M đã thực đóng là 113.000.000 đồng. Bà N chơi hụi ông T không biết nên một mình bà có nghĩa vụ trả cho bà M số tiền 113.000.000 đồng. Riêng bà V đã hốt hụi trước đó, bà V không cho bà biết chơi hộ cho mà M nên bà V phải có nghĩa vụ trả cho bà M số tiền 235.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị V trình bày:

Bà thống nhất với những gì bà N trình bày. Bà thừa nhận có đứng ra chơi hụi dùm cho bà M và mẹ ruột của bà M do bà N làm chủ hụi nhưng khi bà tham gia chơi không có nói cho bà N không biết việc bà chơi dùm cho bà M. Do mẹ ruột của bà M không đưa tiền cho bà V đóng tiền hụi chết các dây hụi khác, nên bà có rút tiền sổ hụi mà bà chơi dùm bà M ra để chan qua dây hụi chơi hộ cho mẹ của bà M để trả cho bà N. Bà thừa nhận số tiền 235.000.000 đồng bà chơi lúc trước hộ cho bà M, bà V đã rút sang qua những dây hụi chơi hộ mẹ ruột của bà M. Bà đồng ý trả số tiền này cho bà M nhưng khi nào mẹ ruột bà M trả cho bà thì bà sẽ trả tiền này cho bà M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra công khai các chứng cứ tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Đối với 02 dây hụi 5.000.000 đồng mà lúc đầu bà V là người tham gia hợp đồng góp hụi với bà N nhưng bà N không biết việc bà V tham gia góp hụi hộ cho bà M. Tuy nhiên, khi bà M đến xin tiếp tục tham gia góp hụi của 02 dây hụi này thì bà N đồng ý. Trong quá trình tham gia góp hụi, bà M và bà N thống nhất bà M hốt hết số tiền hụi của 02 dây này tổng số tiền 183.000.000 đồng và bà M còn nợ tiền hụi chết phải trả cho bà N của 02 dây hụi này tổng số tiền 40.000.000 đồng. Xét đây là giao kết hợp đồng hợp hụi xác lập bằng lời nói, có tự nguyện thống nhất thỏa thuận của các bên, không trái quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận việc bà M nợ tiền hụi chết phải trả cho bà N của 02 dây hụi này tổng số tiền 40.000.000 đồng.

[2] Đối với 03 dây hụi 10.000.000 đồng mà nguyên đơn yêu cầu, bà M, bà N và bà V đều thống nhất: Khi bắt đầu tham gia xác lập hợp đồng góp hụi, bà V là người trực tiếp tham gia góp hụi với bà N, bà V không có nói cho bà N biết việc bà V tham gia góp hụi hộ cho bà M. Bà V và bà N đã thống nhất thỏa thuận, bà V rút số tiền góp hụi (có lãi) của 03 dây 10.000.000 đồng x 17 tháng = 170.000.000 đồng để trả nợ cho bà N trong khi bà V là người chơi hộ cho bà M, nhưng bà V không thông báo cho bà M biết việc rút tiền hụi. Vì vậy, HĐXX xác định số tiền hụi này bà V phải có nghĩa vụ trả lại cho bà M.

[3] Đối với các phần hụi 10.000.000 đồng (góp 8.000.000 đồng) còn lại mà bà M trực tiếp mang sổ hụi mà bà V tham gia góp đến gặp và góp trực tiếp cho bà N: Khi bà M đến xin tham gia góp hụi tiếp thì bà N có nói cho bà M biết số tiền trước đó bà V tham gia góp đã rút ra để trả nợ cho bà N. Bà M đã tham gia góp được 09 tháng x 03 phần x 8.000.000 đồng với số tiền 216.000.000 đồng thì bà M cho rằng tiền lãi hụi do bà N làm chủ hụi thấp các chủ hụi khác và không thống nhất việc bà N trừ số tiền hụi bà V đã hốt nên bà M tự ý không tham gia góp hụi nữa. Nay bà N chỉ đồng ý trả lại số tiền thực đóng cho bà M mà không đồng ý tính lãi cho bà M, HĐXX xét thấy: Khi bà M đến xin góp hụi tiếp, bà N có thông báo cho bà M biết được việc bà V đã rút tiền hụi trước đó và trong quá trình bà M góp hụi chưa đến mãn hụi nhưng tự ý nhưng không góp hụi là vi phạm với sự tự nguyện thỏa thuận ban đầu khi tham gia góp hụi giữa chủ hụi và hụi viên, nên yêu cầu trả lại số tiền thực đóng và không tính lãi của bà N là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, HĐXX chấp nhận số tiền thực đóng theo sổ hụi bà M đã đóng được 216.000.000 đồng và trừ số tiền 40.000.000 đồng (của 02 dây hụi 5.000.000 đồng) thì bà N phải có nghĩa vụ trả cho bà M số tiền 176.000.000 đồng. Đồng thời, Bà M và bà N đều thống nhất ông Tiến không có liên quan đến việc bà M tham gia góp hụi với bà N nên HĐXX không buộc ông T cùng nghĩa vụ liên đới với bà N trả tiền cho bà M.

[4] Đối với lời trình bày của bà V về việc rút tiền hụi mà bà V tham gia góp hụi hộ cho bà M để trả nợ bà N thay cho mẹ bà M không liên quan đến vụ án nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Căn cứ các Điều 12, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; Nguyên đơn phải chịu án phí của số tiền không được chấp nhận, bị đơn phải chịu án phí của số tiền phải trả cho nguyên đơn. Riêng bà V là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 385, 402, 410, 428, 471, 357 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 12, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Buộc bị đơn bà N trả cho bà M số tiền 176.000.000 (Một trăm bảy mươi sáu triệu) đồng.

- Buộc bà V trả cho bà M số tiền 170.000.000 (Một trăm bảy mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Buộc bà N nộp số tiền án phí 8.800.000 (Tám triệu tám trăm nghìn) đồng.

- Buộc bà M phải nộp số tiền án phí 1.950.000 (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng, được khấu trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000109 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Hoàn trả cho bà M số tiền tạm ứng án phí 7.675.000 (Bảy triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000109 ngày

03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

- Bà V được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

4. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng